TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẤT ĐỎ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **28**/2018/HS-ST Ngày: 11 tháng 9 năm 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Đạt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Quan

Bà Nguyễn Thị Thương

***-Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Mai-Thư ký TAND huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Lực - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Đồng Thanh H (tên gọi khác, không có), giới tính: Nam, sinh năm 1984 tại huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

HKTT: khu phố 1, thị trấn 2, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Làm biển;

Con ông Trần Văn M, sinh năm 1947 (đã chết) và Lương Thị H, sinh năm 1943;

Vợ: Bị cáo đang sống như vợ chồng với Đặng Thị T, sinh năm 1985 (không đăng ký kết hôn);

Bị cáo là con út trong gia đình có 3 anh em.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 06/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 16 tháng tù và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/5/2018 (được dẫn giải, có mặt).

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1959; địa chỉ: khu phố Hải Lạc, thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 29/5/2018, tại nhà Đồng Thanh H ở khu phố 1, thị trấn 2, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cơ quan cảnh sát điều tra (cơ quan CSĐT) Công an huyện Đất Đỏ phối hợp với Công an thị trấn Phước Hải bắt quả tang Đồng Thanh H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ của H gồm: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt được và số tiền 100.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Đồng Thanh H khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/5/2018 H đi xem ôm tới khu vực chợ Phước Hải, huyện Đất Đỏ gặp người đàn ông tên T1 mua giúp bạn tên T 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Mua xong H mang về nhà cất giữ, dự định ngày hôm sau sẽ mang khu vực Bệnh viện Bà Rịa giao cho T; tuy nhiên chưa kịp thực hiện dự định thì bị Công an huyện Đất Đỏ phát hiện bắt quả tang (BL 6, 7, 22-33).

Tại bản kết luận giám định số 145/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

Mẫu kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 túi nylon hàn kín thu giữ của Đồng Thanh H có khối lượng 0,2244 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine (BL 17).

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 22/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Đồng Thanh H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy* " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Đất Đỏ sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (viết tắt là BLHS 2015);

Xử phạt bị cáo Đồng Thanh H từ 16 (mười sáu) đến 18 (mười tám) tháng tù;

Căn cứ khoản 1 Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo;

Căn cứ Điều 46 và 47 BLHS 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (viết tắt là BLTTHS 2015);

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng.

Bị cáo H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng VKSND huyện Đất Đỏ truy tố; khi nói lời sau cùng bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo xin được nhận lại số tiền 100.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].*Về hành vi, quyết định của cơ quan và người T hành tố tụng*: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng; căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2].*Về áp dụng pháp luật*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015, áp dụng BLHS 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo.

[3].*Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép 0,2244 gam chất ma túy, loại Methamphetamine của mình phù hợp với biên

bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhưng cho rằng mua dùm đối tượng tên T, tuy nhiên bị cáo không chứng minh được việc mua dùm đối tượng tên T nên cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố bị cáo về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" phù hợp với quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước; mặt khác việc sử dụng trái phép chất ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng và là nguy cơ phát sinh một số dịch bệnh nguy hiểm trong cộng đồng, là nguyên nhân dẫn đến nhiều hình vi vi phạm pháp luật khác. Đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật hình sự quy định, HĐXX thấy có đủ cơ sở pháp lý để xác định hành vi của Đồng Thanh H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ.

[4].*Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo*: Bị cáo đã bị khởi tố ngày 07/02/2018 về tội danh tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời được tống đạt kết luận điều tra, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và bị áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú; lẽ ra trong thời gian chịu sự quản lý, giáo dục của pháp luật bị cáo phải nhận thức được tác hại của ma túy, sự nghiêm khắc của pháp luật, sự lo lắng của người thân, gia đình, lấy đó làm bài học cho mình để chí thú làm ăn, ăn năn hối cải nhưng để thỏa mã ham muốn cá nhân bị cáo lại dấn thân vào con đường cũ, tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Lần phạm tội ngày 15/01/2018 khi giám định hàm lượng chất ma túy chỉ có 0,1216 gam nhưng đến lần phạm tội này hàm lượng chất ma túy là 0,2244, cho thấy liều lượng bị cáo sử dụng ngày một tăng dần.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường bản thân, là công dân coi thường pháp luật, là người con, thiếu trách nhiệm với gia đình; vì vậy cần có hình phạt tù có thời hạn tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, học tập và phấn đấu để trở thành người tốt hơn, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung.

[5].*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*:

[5.1].*Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào các ngày 15/01/2018 và ngày 29/5/2018; tuy nhiên

lần phạm tội ngày 15/01/2018 bị cáo đã *bị* bị truy cứu trách nhiệm hình sự và bị Tòa án tuyên phạt 16 tháng tù. Lần phạm tội thứ hai bị cáo thực hiện trong thời gian đang bị truy tố đối với hành vi của lần phạm tội trước nhưng được cho tại ngoại. Theo quy định thì *b*ị cáo không thuộc trường hợp "*phạm tội 02 lần trở lên*" hay "*tái phạm*" nên không có tình tiết tăng nặng.

[5.2].*Về tình tiết giảm nhẹ:* Tại Cơ quan cảnh sát điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động để xem xét giảm nhẹ một phần mức án cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6].*Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS 2015 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền…"; HĐXX xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7].*Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vụ số 145/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày 08/6/2018 có chữ ký giám định viên Võ Thanh Hoài và phó trưởng phòng PC54 Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Lê Bá Hiền, đóng giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên HĐXX quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là tài sản không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên HĐXX quyết định trả lại cho bị cáo.

[8].*Về các vấn đề khác*:

[8.1].Đối với đối tượng tên T1 là người bán ma túy cho bị cáo H và đối tượng tên T là người nhờ H mua ma túy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã xác minh (BL 44-48) nhưng không rõ nhân thân, lý lịch và tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

[8.2].Đối với Đồng Thanh H1 và ông Nguyễn Văn Đ là người chứng kiến khi Cơ quan cảnh sát điều tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; tuy nhiên ông H1 là người không biết chữ và có mối quan hệ là anh trai của bị cáo H nên Tòa án không triệu tập ông H1 tham gia với tư cách người làm chứng.

[8.3].*Về tổng hợp hình phạt:* Theo quy định tại khoản 1 Điều 56 BLHS "*Trong trường hợp một người đang phải chấp hành một bản án mà lại bị xét*

xử về tội đã phạm trước khi có bản án này, thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, sau đó quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật này".

Do vậy cần tổng hợp và quyết định hình phạt chung cho cả 02 lần phạm tội của bị cáo.

[9].*Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát*: Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Đất Đỏ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 16 (mười sáu) đến 18 (mười tám) tháng tù; thấy rằng, đề nghị trên đề cao tinh thần của BLHS 2015 theo hướng cáo lợi cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, trong thời gian chịu sự quản lý của địa phương bị cáo đã vi phạm nghĩa vụ cấm đi khỏi nơi cư trú và tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, vì vậy cần phạt một mức án cao hơn mức án đại diện VKSND đề nghị mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[10].*Về án phí*: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23, Mục 1, Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11].*Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ các khoản 1, 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Đồng Thanh H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Đồng Thanh H 20 (hai mươi) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Căn cứ khoản 1 Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tổng hợp hình phạt 16 (mười sáu) tháng tù của bản án số 22/2018/HSST ngày 06/7/2018 của TAND huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; buộc bị cáo Đồng Thanh H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/5/2018.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vụ số 145/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày

08/6/2018 có chữ ký giám định viên Võ Thanh Hoài và phó trưởng phòng PC54 Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Lê Bá Hiền, đóng giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Trả lại cho bị cáo Đồng Thanh H số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là tài sản không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo.

(*Hiện tất cả vật chứng nêu trên được Chi cục thi hành án dân huyện Đất Đỏ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 32/BB ngày 23/8/2018 và biên lai thu tiền số TT/2010/005825 ngày 23/8/2018*)

3.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Mục 1, Phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đồng Thanh H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền yêu cầu thi hành án: Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5.Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Đồng Thanh H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/9/2018).

Nơi nhận:
-TAND tỉnh BRVT;
-VKSND tỉnh BRVT;
-Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
-Phòng PV 27 CA tỉnh BRVT ;
-VKSND huyện Đất Đỏ;
-CA huyện Đất Đỏ;
-Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
-UBND TT Phước Hải, H. Đất Đỏ;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Duy Đạt